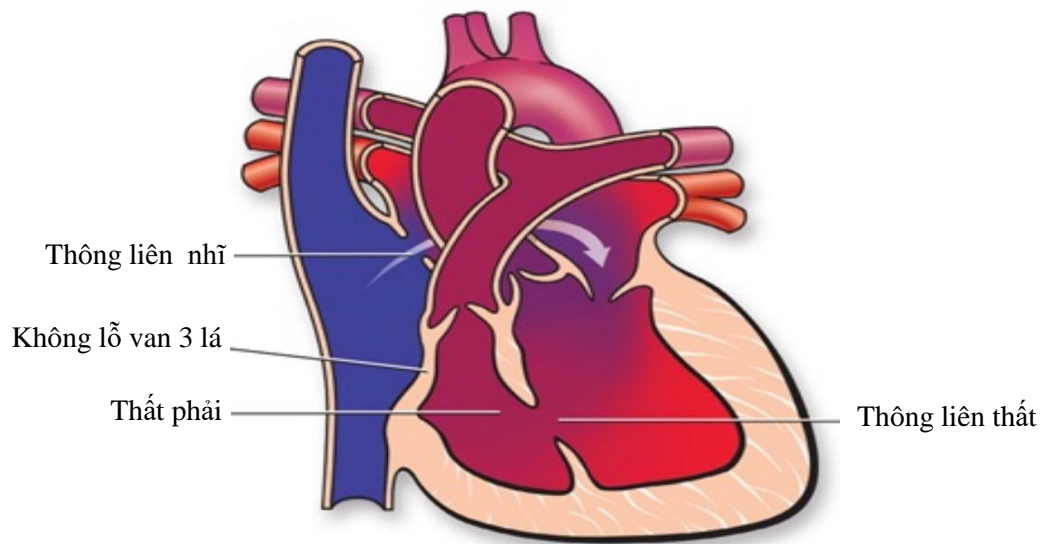


KHÔNG LỖ VAN 3 LÁ

I. ĐỊNH NGHĨA

Không lỗ van 3 lá là bất thường bẩm sinh tim trong đó nhĩ phải không thông nối với thất phải qua van 3 lá. Van 3 lá được thay thế bằng màng ngăn, không cho máu đi từ nhĩ phải xuống thất phải và thường gây thiếu sản thất phải. Bệnh này hầu như luôn có thông liên nhĩ. Bất thường khác thường đi kèm như thông liên thất, hẹp phổi hay không lỗ van động mạch phổi và bất thường vị trí đại động mạch.



Hình 14.1: hình ảnh minh họa bệnh không lỗ van 3 lá

II. MỤC TIÊU SIÊU ÂM

1. Xác định situs
2. Xác định tổn thương, phân loại bệnh không lỗ van 3 lá:
 - Loại 1: không lỗ van 3 lá với các đại động mạch bình thường.
 - Loại 2: không lỗ van 3 lá với hoán vị đại động mạch kiểu D.
 - Loại 3: không lỗ van 3 lá với hoán vị đại động mạch kiểu L.

a: không lỗ van ĐMP; b: hẹp van ĐMP; c: van ĐMP bình thường
3. Khảo sát tương hợp nhĩ - thất và thất – đại động mạch.
4. Khảo sát van ĐMP: bình thường, hẹp van hay không lỗ van ĐMP
5. Dạng và chức năng các van nhĩ thất.
6. Dạng các thất và chức năng các thất.
7. Tìm các tổn thương phối hợp.

III. QUY TRÌNH SIÊU ÂM

Mặt cắt dưới sườn:

- Định vị situs, tương hợp nhĩ - thất và thất – đại động mạch
- Khảo sát bộ máy van 3 lá.
- Khảo sát thông liên nhĩ.
- Khảo sát động mạch phổi.

Mặt cắt cạnh ức trực dọc:

- Khảo sát buồng tim, chức năng tim.
- Khảo sát thông liên thất.

Mặt cắt cạnh ức trực ngang- ngang van ĐMC:

- Khảo sát ĐMP: hẹp hay không, có tăng áp phổi không
- Khảo sát thông liên nhĩ và thông liên thất.
- Khảo sát van 3 lá: là một màng dày thay vì các lá van riêng biệt.

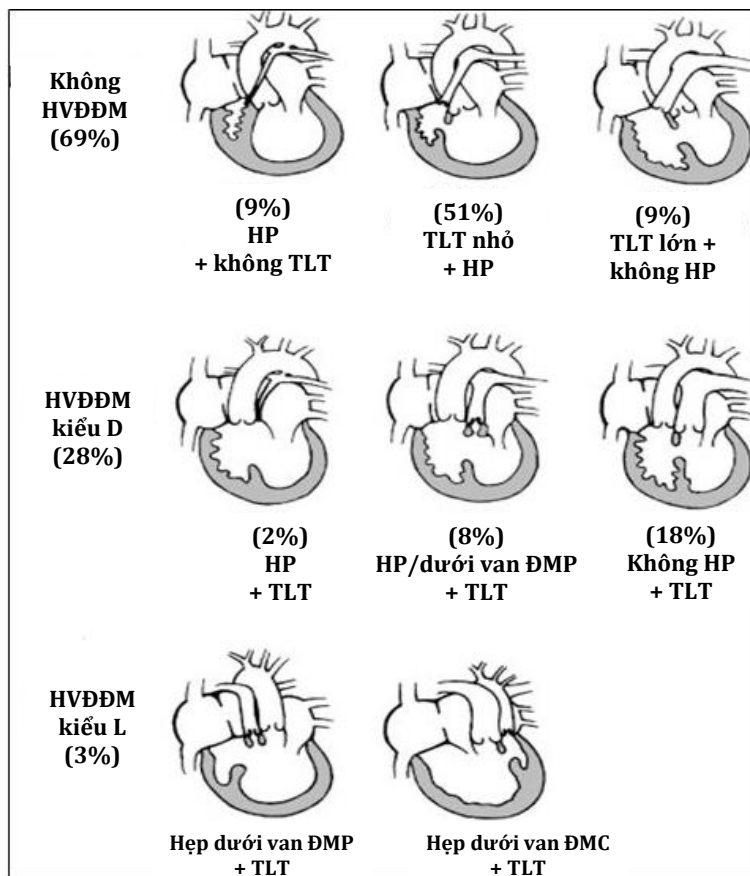
Mặt cắt 4 buồng từ mở:

- Không thấy các lá van 3 lá, thay vào là một màng dày nằm tại vị trí van 3 lá.
- Khảo sát thông liên nhĩ, thông liên thất.
- Khảo sát van 2 lá.

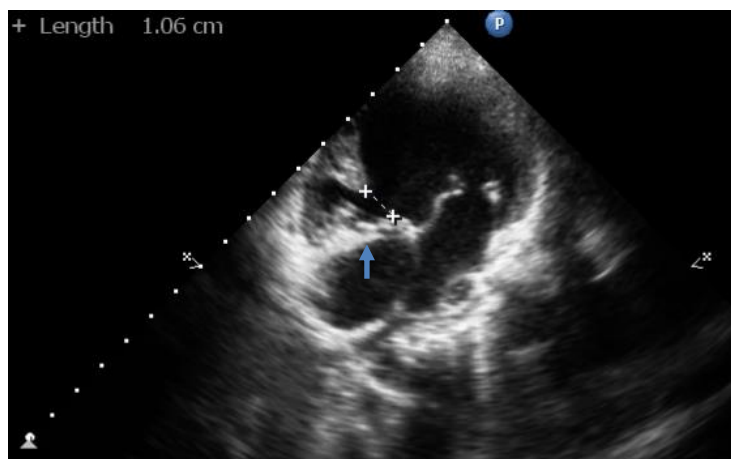
Mặt cắt trên hõm ức:

- Khảo sát các nhánh ĐMP
- Khảo sát tổn thương phổi hợp: còn ống động mạch, hẹp eo ĐMC.

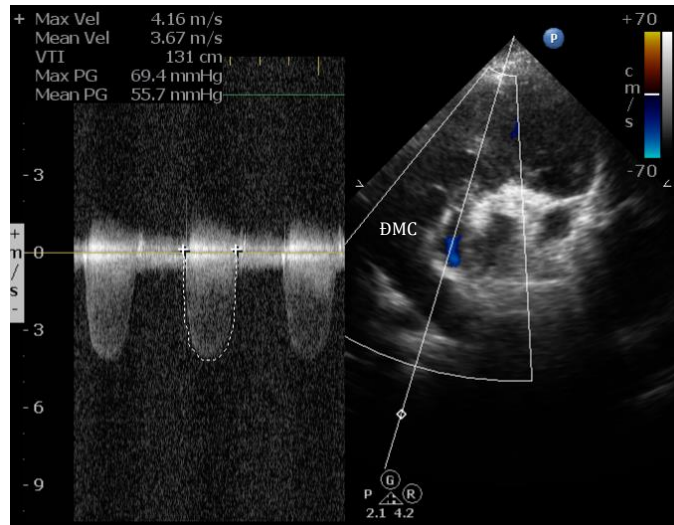
IV. HÌNH ẢNH MINH HOẠ



Hình 14.2: Sơ đồ minh họa các type bệnh không lỗ van 3 lá



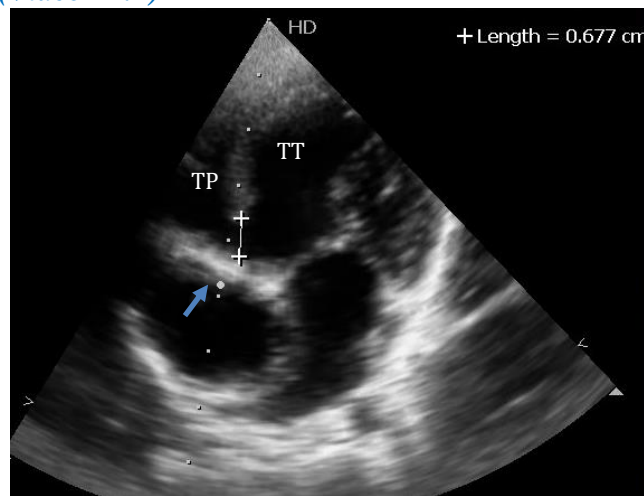
Hình 14.3: Mặt cắt 4 buồng thấy van 3 lá là màng ngăn không có máu qua (mũi tên), thất phải thiếu sản, lỗ bầu thất # 10 mm.



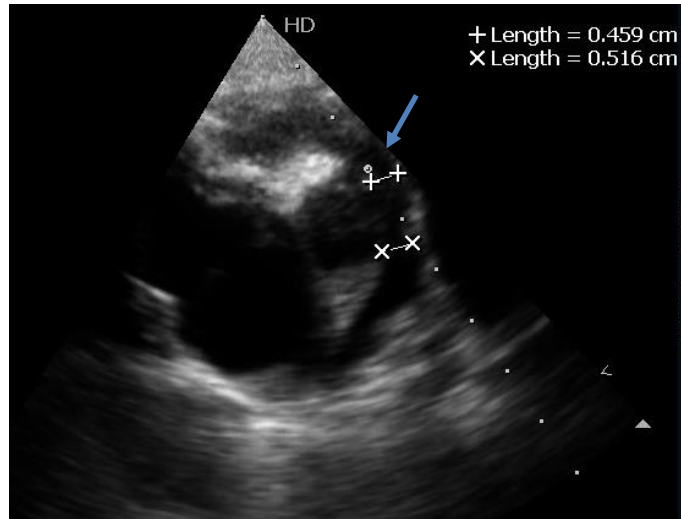
Hình 14.4: Trường hợp không lỗ van 3 lá này kèm bất thường vị trí đại động mạch và hẹp phổi (type 2b)

V. TRƯỜNG HỢP LÂM SÀNG

Trường hợp 1: Bé gái 3 tuổi, không lỗ van 3 lá, thiếu sản thất phải, thông liên thất, thông liên nhĩ, hẹp phổi. (Video 14.1)

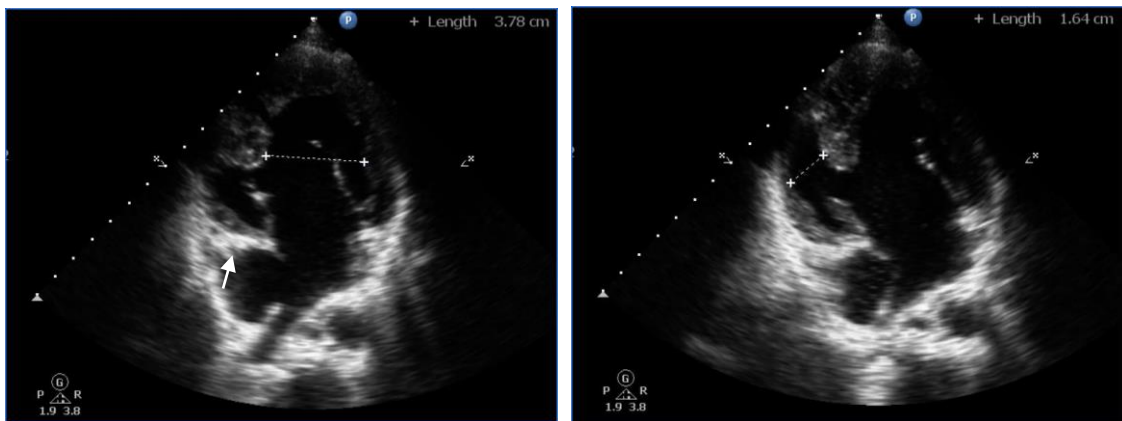


Hình 14.5: Mặt cắt 4 buồng van 3 lá là một màng ngăn (mũi tên), thất phải thiếu sản, lỗ bầu thất nhỏ 7 mm.

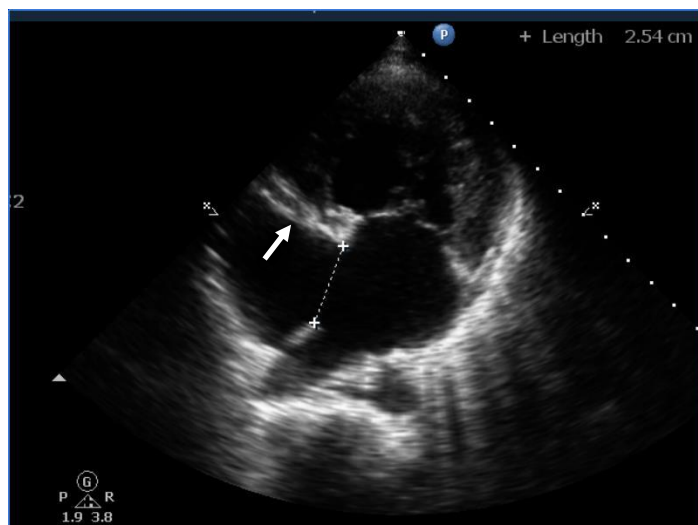


Hình 14.6: Trường hợp không lỗ van 3 lá có vị trí đại động mạch bình thường, hẹp phổi (mũi tên xanh) (type 1b).

Trường hợp 2: Bệnh nhân nam 17 tuổi, không lỗ van 3 lá, thông liên nhĩ 25 mm, thông liên thất 18mm, hẹp phổi. (Video 14.2)



Hình 14.7: Mặt cắt 4 buồng, vị trí van 3 lá là một màng ngăn không có máu qua (mũi tên), TLT lỗ lớn 18mm.



Hình 14.8: Thông liên nhĩ lỗ lớn 25 mm, van 3 lá là màng ngăn không máu qua (mũi tên).

Tải phần mềm và quét mã QR bên dưới hoặc vào đường link: <http://bit.ly/atlas-sieuamtim> để xem video siêu âm tim.

